

Bản án số: 233/2023/HS-ST

Ngày: 24-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Lành, bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 221/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn Q. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1986 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm B, xã L, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Trương Văn V, sinh năm 1961; và bà Từ Thị L, sinh năm 1963; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Hồ Thị H, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại bản án số 145/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Trương Văn Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 42/2015/QĐ-TA ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Văn Q thời gian 12 (mười hai) tháng; chấp hành xong ngày 21/12/2016.

Bị cáo bị bắt ngày 07/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người tham gia tố tụng khác:* Người chứng kiến: Anh Viên Đình N; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, tổ công tác của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Bến Đò, xã Linh Sơn thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông chấp hành và khai tên là Trương Văn Q. Đồng thời, Q tự giác lấy ra từ lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Q khai đó là ma túy loại Heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, thu giữ vật chứng theo quy định.

Hồi 22 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn Q có khối lượng 0,203 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên đưa vào bì niêm phong ký hiệu Q1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 791/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu Q1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng là 0,203 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn Q khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 07/6/2023, Q đi bộ từ nhà tại xóm Bến Đò, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cầu Gia Bầy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, Q cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ đi tìm nơi sử dụng. Khi Q đi đến khu vực xóm Bến Đò, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an xã Linh Sơn phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

- Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu Q1, Q2. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

Cáo trạng số 230/CT-VKSTPTN ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trương

Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Trương Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt theo quy định.

Phạt bổ sung: Không áp dụng. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu Q1, Q2. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người này, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt; việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Q khai nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Sơ đồ hiện trường; lời khai của người chứng kiến cùng vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, tại khu vực xóm Bến Đò, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Trương Văn Q có hành vi tàng trữ trái

phép 0,203 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trương Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi gây nguy hiểm cho xã hội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy, năm 2015 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 25/5/2023 bị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội Đánh bạc, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt bị cáo Trương Văn Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án số 145/2023/HSST ngày 25/5/2023 và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại Điều 56, 65 của Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu Q1 (hoàn trả 0,193 gam mẫu sau giám định và vỏ bao mẫu Q1), mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên); 01 bì niêm phong ký hiệu Q2, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên). Xét thấy đây là vật liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tại phiên toà về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Trương Văn Q khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Gia Bẫy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên với giá 100.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47, 56, 65 BLHS; Điều 106, 136, 293, 299, 329, 331, 333 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trương Văn Q 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 145/2023/HSST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên; Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Q1 (hoàn trả 0,193 gam mẫu sau giám định và vỏ bao mẫu Q1), mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên); 01 bì niêm phong ký hiệu

Q2, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên).

Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 401 ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa Công an Thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

5. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Linh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Lành – Nguyễn Thị Kim Thu

Phạm Ngọc Linh